

Số: 19/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công
do HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc đề nghị
HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án công trình
giao thông (điều chỉnh thời gian và cơ cấu nguồn vốn thực hiện dự án); Báo cáo
thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư của 11 dự án đầu tư công do
HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư:**

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện


1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình thực hiện Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn
vị, chủ đầu tư rà soát đẩy nhanh tiến độ đầu tư của các dự án, cập nhật kế hoạch
đầu tư công trung hạn và hàng năm theo đúng quy định của Luật Đầu tư công,


2

Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc Khóa XVII Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT. HCTCQT (01). C (50b). 

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thúy Lan

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(Kèm theo Nghị quyết số **19/NQ-HĐND** ngày **05/5/2023** của Hội đồng nhân dân tỉnh)



STT	Tên dự án	Cơ quan lập báo cáo đề xuất CTĐT dự án	Chủ trương đầu tư dự án đã phê duyệt				Chủ trương đầu tư dự án điều chỉnh		Ghi chú
			Số Nghị quyết/ Quyết định	Tổng mức đầu tư (tr đồng)	Thời gian thực hiện	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian	Cơ cấu nguồn vốn	
1	Đường Vành đai 3 trong quy hoạch phát triển giao thông tỉnh Vĩnh Phúc, đoạn Yên Lạc – Bình Dương	Sở GTVT	50 ^a /QĐ-HĐND ngày 07/10/2016 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	395.000	2016-2022	-	2016-2023	-	
2	Đường song song đường sắt Hà Nội – Lào Cai (tuyến phía Bắc), đoạn từ QL2C đến Hợp Thịnh – Đạo Tú	Sở GTVT	62/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 và 16/NQ-HĐND ngày 20/7/2022	336.000	2019-2022	Nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2018 chuyển sang năm 2019 là 150.000 triệu đồng; Nguồn kết dư ngân sách tỉnh năm 2018 chuyển sang năm 2019 là 40.000 triệu đồng; Nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 là 146.000 triệu đồng	2019-2023	Nguồn vốn đầu tư công NSNN cấp tỉnh (bao gồm các nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách, ...)	
3	Đường nối từ cầu Phú Hậu đến QL2	Sở GTVT	300/HĐND-TH ngày 24/10/2017 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	129.990	2017- 2022	-	2017-2023	-	
4	Đường nối từ đường Hợp Châu – Đồng Tỉnh đi thị trấn Lập Thạch (giai đoạn 1)	UBND huyện Lập Thạch	20/NQ-HĐND ngày 26/10/2018 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	190.000	2018- 2022	-	2018-2023	-	
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến ĐT.305 và ĐT.305C đoạn từ nút giao đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai tại xã Văn Quán đến trung tâm thị trấn Lập Thạch	UBND huyện Lập Thạch	156/TTHĐND-TH ngày 12/9/2018 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	97.000	2018- 2022	-	2018-2023	-	
6	Đường kết nối KCN Thăng Long Vĩnh Phúc với KCN Bá Thiện II Vĩnh Phúc, đoạn	UBND huyện Bình Xuyên	67/NQ-HĐND ngày 23/10/2019	160.000	2019-2022	Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh năm 2018 chuyển nguồn sang	2019-2023	Nguồn vốn đầu tư công NSNN cấp tỉnh (bao gồm các nguồn vốn	

4



STT	Tên dự án	Cơ quan lập báo cáo đề xuất CTĐT dự án	Số Nghị quyết Quyết định	Chủ trương đầu tư dự án đã phê duyệt			Chủ trương đầu tư dự án điều chỉnh		Ghi chú
				Tổng mức đầu tư (tr đồng)	Thời gian thực hiện	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian	Cơ cấu nguồn vốn	
	nối từ nút giao đường Tôn Đức Thắng với đường Nguyễn Tất Thành đến ĐT.310					năm 2019 là 120.000 triệu đồng; nguồn kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2018 chuyển sang năm 2019 là 40.000 triệu đồng		tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách...)	
7	Đường tránh Phúc Yên từ khu đô thị Đầm Diệu vượt đường sắt đi Nam Viêm (giai đoạn I)	UBND thành phố Phúc Yên	63/QĐ-HĐND ngày 31/10/2016 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	135.000	2017-2022	Nguồn cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh còn dư năm 2015 chuyển nguồn sang năm 2016	2017-2023	Nguồn vốn đầu tư công NSNN cấp tỉnh (bao gồm các nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách...)	
8	Nâng cấp, cải tạo mở rộng ĐT.308 (QL23 cũ) thị xã Phúc Yên	UBND thành phố Phúc Yên	05/QĐ-HĐND ngày 12/01/2016 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	69.438	2017-2022	-	2017-2023	-	
9	Đường tránh Xuân Hòa giai đoạn I (điểm đầu từ nút giao đường Nguyễn Tất Thành đi huyện Bình Xuyên đến điểm cuối giao với ĐT.310)	UBND thành phố Phúc Yên	64/QĐ-HĐND ngày 31/10/2016 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	173.000	2017-2022	150 tỷ đồng từ nguồn cải cách tiền lương cấp tỉnh năm 2015 chuyển nguồn sang năm 2016 và 23 tỷ đồng từ nguồn vốn dành cho công trình trọng điểm giai đoạn 2016-2020	2017-2023	Nguồn vốn đầu tư công NSNN cấp tỉnh (bao gồm các nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách, ...)	
10	Đường từ Thiên viện trúc lâm Tây Thiên ra ĐT 302, khu danh thắng Tây thiên, đoạn từ bến xe P3 ra ĐT 302	UBND huyện Tam Đảo	08/NQ-HĐND ngày 03/5/2019 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	59.830	2019-2022	Vốn đầu tư NSNN tinh dành cho các công trình trọng điểm trong kế hoạch trung hạn 2016-2020 là 18.490 triệu đồng và nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2017 và 2018 là 51.000 triệu đồng	2019-2023	Nguồn vốn đầu tư công NSNN cấp tỉnh (bao gồm các nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách, ...)	
11	Đường nối cầu Đồng Dầu qua suối Đùm xã Đồng Tỉnh với đường Hợp Châu - Đồng Tỉnh đến khu danh thắng Tây Thiên	UBND huyện Tam Đảo	60/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 và 53/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	73.723	2020-2022	Ngân sách cấp tỉnh, trong đó: 45.000 triệu đồng từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh năm 2018 chuyển nguồn sang năm 2019;	2020-2023	Nguồn vốn đầu tư công NSNN cấp tỉnh (bao gồm các nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách, ...)	

4



STT	Tên dự án	Cơ quan lập báo cáo đề xuất CTĐT dự án	Số Nghị quyết/ Quyết định	Chủ trương đầu tư dự án đã phê duyệt			Chủ trương đầu tư dự án điều chỉnh		Ghi chú
				Tổng mức đầu tư (tr đồng)	Thời gian thực hiện	Cơ cấu nguồn vốn	Thời gian	Cơ cấu nguồn vốn	
						28.723 triệu đồng từ nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025			